

Vai trò tiên phong của sắn trong quá trình xâm lấn đất rừng

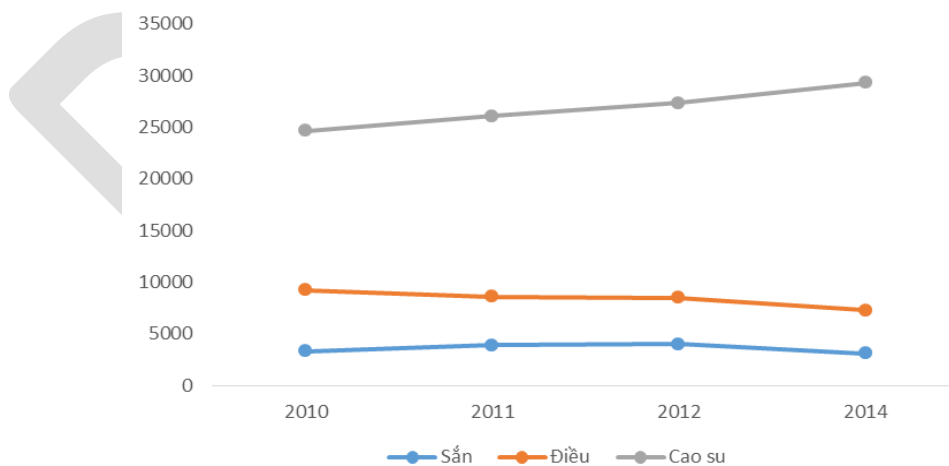
Nghiên cứu trường hợp tại Khu BTTN Núi Ông, tỉnh Bình Thuận

Nguyễn Hải Vân, Nguyễn Xuân Lâm & Nguyễn Việt Dũng, Trung tâm Con người và Thiên nhiên

Khu bảo tồn thiên nhiên Núi Ông, với diện tích 25.468,5 ha, chính thức thành lập từ năm 2001 trên địa bàn hai huyện Tánh Linh và Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Trong những năm gần đây, khu bảo tồn (KBT) này được coi là một trong những điểm nóng về quản lý, bảo vệ rừng trong hệ thống rừng đặc dụng Việt Nam bởi những sức ép rất lớn lên rừng. Trong giai đoạn 2003 – 2014, 2.218.73 ha đất lâm nghiệp trong ranh giới KBT, thuộc địa phận huyện Tánh Linh, đã bị phá và biến mất. Nguyên nhân chính được cho là tình trạng chuyển đổi, xâm lấn, xâm canh đất rừng để lấy đất sản xuất phát triển các loại cây hàng hóa trọng điểm như cao su, sắn tại địa phương. Hầu hết các diện tích chuyển đổi trái phép này, hiện tại, đều không thể xử lý bởi không xác định được đối tượng vi phạm do đất đã bị sang nhượng nhiều lần. Nghiên cứu này tìm hiểu vai trò tiên phong của sắn trong quá trình xâm lấn, xâm canh và chuyển đổi đất rừng để mở đường cho sự phát triển các loại cây công nghiệp khác; đồng thời cũng nhấn mạnh vào những lỗ hổng trong việc phối hợp quản lý giữa Ban quản lý KBT Núi Ông, Ủy ban nhân dân các xã vùng đệm quanh KBT và cơ quan phát triển nông nghiệp tại địa phương.

Sự phát triển của cây sắn ở huyện Tánh Linh (Bình Thuận)

Theo thống kê trong 5 năm lại đây, diện tích sắn trên địa bàn huyện Tánh Linh gần như ổn định, dao động xung quanh diện tích 3000 – 4000 (ha) (Phòng NN huyện Tánh Linh, 2014).



Hình 1 – Thay đổi diện tích sắn, điều và cao su huyện Tánh Linh, 2010 – 2014

Nguồn: Phòng NN huyện Tánh Linh (2014)

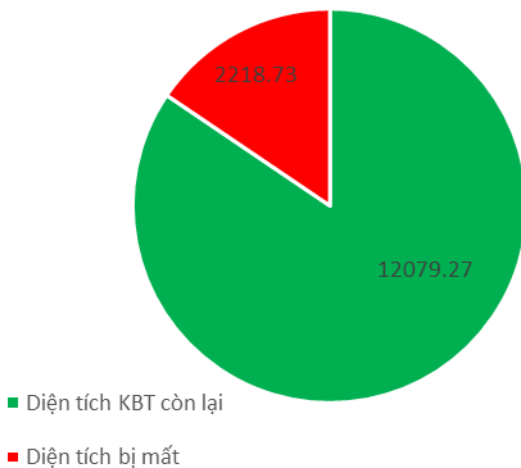
Hiện tại, cây sắn chủ yếu được trồng xen với các loại cây hàng hóa khác như cao su trong giai đoạn 1-3 năm đầu tiên, trước khi cây khép tán. Sắn là cây trồng phổ biến khắp 14 xã của huyện Tánh Linh, nhưng tập trung chủ yếu tại các xã Suối Kiết, Gia An, Đức Thuận và nhiều nhất là ở

xã Gia Huynh, nơi có nhà máy chế biến tinh bột sắn Ngọc Thạch. Theo dự báo của Phòng Nông nghiệp huyện Tánh Linh, trong một vài năm tới, diện tích canh tác sắn trên địa bàn huyện sẽ có xu hướng gia tăng do sự sụt giảm đáng kể của giá cao su trên thị trường. Nhiều gia đình đã buộc phải chặt bỏ diện tích cao su của mình để trồng sắn thay thế, nhằm đảm bảo thu nhập cho hộ gia đình. Cũng theo ý kiến của UBND các xã Suối Kiệt và Đức Thuận, thuộc huyện Tánh Linh, sự phát triển của sắn trên địa bàn huyện Tánh Linh được gắn liền với (i) Hoạt động của cơ sở chế biến tinh bột sắn Ngọc Thạch; (ii) được sử dụng trồng xen trên diện tích cao su tiểu điền của các hộ gia đình trước khi cây khép tán để tăng thêm thu nhập; và (iii) được sử dụng như một loại cây tiên phong xâm lấn đất rừng để gia tăng thêm quỹ đất sản xuất của các hộ gia đình tại địa phương. Đặc điểm thứ ba được lựa chọn phân tích sâu hơn trong những phần sau của bài viết.

Vai trò tiên phong của sắn trong quá trình xâm lấn, xâm canh đất rừng tại huyện Tánh Linh

Lật lại lịch sử, tiền thân của Khu BTTN Núi Ông hiện nay là Khu BTTN Biển Lạc – Núi Ông với diện tích tổng lên tới 35.377 ha. Tuy nhiên, do địa hình rừng thấp, địa hình khá bằng phẳng, nên tiểu khu Biển Lạc đã bị tác động mạnh trong những năm cuối thập kỷ 90, đặc biệt là quyết định chuyển đổi một diện tích lớn rừng tự nhiên khu vực này sang trồng cao su. Chính vì vậy, tại

quyết định số 3747/QĐ-UB ngày 31/12/2001, ranh giới KBT đã được tái xác lập với diện tích bằng diện tích tiểu khu Núi Ông, tương đương 24.469 ha.



Tuy nhiên, trong nhiều năm qua, tình trạng mất rừng do xâm lấn, xâm canh và chuyển đổi mục đích sử dụng tại Khu BTTN Núi Ông vẫn tiếp diễn, chủ yếu trên phần diện tích 14.298 ha đất rừng thuộc địa bàn 6 xã như Suối Kiệt, Đức Thuận, Gia An, Gia Huynh thuộc huyện Tánh Linh. Theo kết quả điều tra của Sở NN-PTNT tỉnh Bình Thuận (2013), trong giai đoạn 2004 – 2013, tổng diện tích rừng và đất lâm nghiệp bị phá và lấn chiếm là 2.218, 73 ha (trong đó 1.172, 86 ha rừng sản xuất

và 1045.87 ha rừng đặc dụng). Đáng chú ý là xã Gia Huynh, nơi có cơ sở chế biến tinh bột sắn, diện tích rừng và đất lâm nghiệp bị phá để lấy đất canh tác là 968.47 ha, trong đó có tiểu khu 357B đã bị chặt phá hoàn toàn với diện tích 624.38 ha. Theo Ban quản lý và Hạt kiểm lâm Khu BTTN Núi Ông, chỉ riêng 9 tháng đầu năm 2013, đã có 112 vụ vi phạm lâm luật và xâm lấn diện tích 28, 896 ha.

Giải thích cho tình trạng mất rừng này, Ban quản lý Khu BTTN Núi Ông và UBND các xã Suối Kiệt và Đức Thuận cho rằng: *Thứ nhất*, trong những năm qua, các mặt hàng nông sản như cao su, sắn đều có giá cao trên thị trường; vì vậy, nhu cầu về đất sản xuất tăng cao cùng động lực về sinh kế đã khiến người dân tiếp tục “khai hoang” tiến về phía rừng. *Thứ hai*, cũng do sự

phát triển mạnh của các loại cây hàng hóa trên địa bàn, rất nhiều người từ thành phố và các tỉnh lân cận đến địa phương làm kinh tế mới. Giá đất sản xuất nương rẫy do đó tăng cao (200 – 300 triệu/ha) đã thúc đẩy người dân địa phương, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số không ngừng xâm lấn vào rừng để có đất sản xuất bán. Thứ ba, việc xây dựng và đi vào hoạt động của nhà máy chế biến tinh bột sắn Ngọc Thạch tại xã Gia Huỳnh cũng thúc đẩy tình trạng xâm lấn rừng trái phép lấy đất trồng sắn, bần sắn nguyên liệu cho nhà máy, làm cho xung đột về quản lý bảo vệ rừng trở thành điểm nóng tại một số địa bàn trong huyện Tánh Linh.

Trong quá trình xâm lấn này, cây sắn được xác định với vai trò tiên phong. Các hộ gia đình địa phương, chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số, mỗi ngày phát đốt vài trăm mét, và trồng sắn vào đó. Với những diện tích sắn đã canh tác, họ đã khẳng định “quyền sở hữu” và biến một diện tích đất rừng đáng kể trở thành đất nhà mình. Các hộ gia đình có thể giữ lại đất để trồng sắn (trong trường hợp giá sắn tăng cao), hoặc bán lại trao cho người khác để trồng cao su hoặc thanh long. Bên cạnh đó, chính sách hỗ trợ sản xuất cho các hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số (1-2 ha/hộ) theo Nghị quyết 04 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Thuận năm 2002 về phát triển dân sinh, kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, cũng được xem là một yếu tố dẫn tới tình trạng xâm lấn mất kiểm soát này. Các hộ gia đình xâm lấn vào rừng, lấy lí do lấy đất sản xuất, rồi bán lại; sau đó lại tiếp tục xâm lấn. Theo ước tính, gần 1000 ha đất lâm nghiệp trong ranh giới KBTTN Núi Ông đã bị chuyển đổi do tác động của chính sách nói trên. Thậm chí, diện tích này còn xuất hiện trong báo cáo thành tích của Đảng bộ tỉnh Bình Thuận. Diện tích rừng bị xâm lấn trái phép tại các xã vùng đệm Khu BTTN Núi Ông trong giai đoạn 2004 – 2013 được chi tiết hóa trong bảng dưới đây.

Bảng 1 - Diện tích rừng KBTTN Núi Ông bị xâm lấn phân theo các xã, 2004 – 2013

Nguồn: Sở NN-PTNT Bình Thuận (2014)

Các xã xung quanh KBTTN Núi Ông	Diện tích rừng bị xâm lấn (ha)
Xã La Ngâu	71,23
Xã Đức Bình	586,24
Xã Đức Thuận	505,38
Xã Gia Huỳnh	986,47
Xã Suối Khiết	69,41
<i>Trong đó:</i>	
Diện tích RSX	1.172,86
Diện tích RĐD	1045,87

Hiện nay, nhiều khu vực xâm lấn trái phép của đồng bào dân tộc thiểu số, nhưng hiện tại đã được sang nhượng cho cá nhân, tổ chức khác đầu tư trồng sắn, cao su và thanh long. Do đó, như BQL KBTTN Núi Ông cho biết, với các trường hợp khai thác gỗ nhỏ lẻ thì có thể xử lý được, nhưng với các trường hợp phá rừng quy mô lớn, lấy đất và sang nhượng thành đất sản xuất trồng cây công nghiệp thì không thể xử lý, “hơn 2200 ha rừng bị phá, lấn chiếm trái phép đến nay vẫn chưa thể thu hồi được. Hầu hết các diện tích này hiện đã được người dân trồng cao su, mì, điều và thanh long. Đặc biệt, có diện tích đã được trồng cao su từ 7-8 năm trước, hiện

đang ở thời kỳ khai thác mỏ. Trong năm 2013, Khu BTTN Núi Ông cũng đã tổ chức trồng thử nghiệm hơn 5 ha rừng ở khu vực giáp ranh nhưng chỉ sau 3 tháng đã bị nhổ hết để lấy đất sản xuất”.

Thực trạng trên phản ánh sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn huyện Tánh Linh về quản lý bảo vệ rừng, quy hoạch sử dụng đất là rất yếu. Chủ rừng và lực lượng kiểm lâm chưa làm tốt chức năng tuyên truyền người dân về pháp luật bảo vệ rừng cũng như đấu tranh ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm về xâm lấn, xâm chiếm đất rừng tự nhiên. Thậm chí, trong những năm qua, một số cán bộ kiểm lâm thuộc Khu BTTN Núi Ông đã bị cơ quan chức năng bắt giữ và xử lý hình sự vì vi phạm luật pháp về quản lý bảo vệ rừng. Điều này đã gây mất lòng tin đối với người dân và làm suy yếu hiệu quả của các nỗ lực tuyên truyền, vận động của Ban quản lý Khu BTTN. Các chính sách phát triển cây công nghiệp (cao su, thanh long...) của huyện hay chính sách phát triển- kinh tế xã hội, tạo quỹ đất cho đồng bào dân tộc thiểu số do UBND xã đảm nhiệm cũng chưa kết nối với các chương trình quản lý, bảo vệ rừng của Khu BTTN Núi Ông nên làm cho tình trạng xâm lấn, xâm canh rừng trái phép không thể kiểm soát, ngăn chặn được.

Để giải quyết tình trạng này, một số giải pháp được nhóm nghiên cứu khuyến nghị như sau:

- Ban quản lý Khu BTTN Núi Ông cùng UBND huyện Tánh Linh cần phối hợp xây dựng và thực hiện Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững Khu BTTN Núi Ông đến năm 2020 đến từng thôn, xã có diện tích rừng và đất lâm nghiệp nằm trong ranh giới KBT, nhằm nâng cao nhận thức về công tác quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, đặc biệt cho các hộ dân sống trong và gần rừng.
- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tánh Linh cần phối hợp với UBND các xã liên quan và Ban quản lý Khu BTTN Núi Ông quy hoạch sử dụng đất hợp lý, cụ thể cho các xã, thôn, phù hợp với mục tiêu và quy hoạch bảo tồn, nhằm đảm bảo hài hòa giữa quản lý, bảo vệ rừng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đặc biệt đối với đồng bào dân tộc thiểu số.
- Đối với phần diện tích đất có nguồn gốc từ rừng đặc dụng mà người dân đã xâm canh, sản xuất nông nghiệp ổn định cần được điều chỉnh để đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng trong giai đoạn tới, trình cấp có thẩm quyền xem xét thu hồi và giao về cho địa phương quản lý, sử dụng phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm của huyện, đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật Đất đai và Luật Bảo vệ Phát triển rừng.
- Triển khai các phương án đồng quản lý rừng giữa Ban quản lý Khu BTTN Núi Ông với các thôn, xã vùng đệm giáp ranh theo hướng dẫn của Quyết định 07/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp bảo vệ rừng, và Quyết định 24/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai đoạn 2011-2020.